UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 96/BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Về tình hình hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

Kính gửi: Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

Thực hiện quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, Sở Công Thương Quảng Ngãi báo cáo tình hình hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 như sau:

1. Tình hình hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh:

a) Số lượng tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (báo cáo chi tiết các đối tượng sử dụng tương ứng với loại hình hoạt động); (3)

TT	Loại hình hoạt động của tổ chức	Số lượng tổ chức	Số lượng Giấy phép	Cơ quan cấp phép		
				Bộ Công Thương	Bộ Quốc phòng	Sở Công Thương
1	Tìm kiếm, thăm dò, khai thác khoáng sản trên đất liền	18	18	-	01	13
2	Thi công công trình	15	15	-	01	14
3	Tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí trên biển	-	-	-	-	-
4	Nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm	-	-	-	-	-
5	Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho mục đích khác	02	02	02	-	-
6	Sử dụng tiền chất thuốc nổ	01	-	-	-	-

b) Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp đã sử dụng trong kỳ: (4)

TT	Tháng	Thuốc nổ (Kg)			Kíp nổ (cái)				Dây cháy chậm (m)	Dây nổ các loại (m)
		Thuốc nổ nhũ tương các loại	Thuốc nổ anfo các loại	Thuốc nổ AD1	Kíp điện	Kíp vi sai	Kíp vi sai phi điện	Kíp nổ đốt số 8		
1	01	30.864	55.947	17.564	7.958	925	6.245	-	-	200
2	02	6.350	7.156	1.986	2.309	202	1.240	-	-	-
3	03	26.199	58.193	10.417	7.619	2.778	5.897	-	-	2.700
4	04	40.559	47.889	8.403	7.569	13.076	5.336	-	-	8.050
5	05	41.532,2	39.139	6.338	9.073	13.835	4.620	-	-	7.458
6	06	56.724,8	51.632	12.686	6.332	21.709	6.612	-	-	7.142
7	06 tháng	202.229	259.956	57.394	40.860	52.525	29.950	-	-	25.550
8	Cả năm	816.172	390.166	266.702	84.229	310.701	93.979	-	-	108.550

c) Chủng loại, số lượng tiền chất thuốc nổ đã sử dụng trong kỳ:

TT	**Tháng**	**$NaNO_3$ (Kg)**	**KNO_3 (Kg)**
1	01	0	0
2	02	0	0
3	03	0	0
4	04	0	0
5	05	175	350
6	06	60	690
7	06 tháng	235	1.040
8	Cả năm	280	1.825

d) Kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp: 09 kho với tổng công suất 97 Tấn.

đ) Kho bảo quản tiền chất thuốc nổ: 01 kho với công suất 50 Tấn.

e) Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: Nhìn chung các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành về TCTN, VLNCN, cụ thể:

Các đơn vị hoạt động VLNCN đã thông báo với chính quyền địa phương xã, phường, thị trấn nơi sử dụng VLNCN để thông báo cho nhân dân trong khu vực biết về thời gian, địa điểm, tín hiệu và giới hạn của vùng nguy hiểm khi nổ mìn.

Lãnh đạo các đơn vị hoạt động VLNCN đã thiết lập hệ thống tổ chức quản lý kỹ thuật an toàn do lãnh đạo đơn vị trực tiếp điều hành, chỉ đạo và phân công người đủ trình độ, kinh nghiệm chuyên môn chịu trách nhiệm thực hiện công tác kỹ thuật an toàn tại mỗi bộ phận, vị trí có nguy cơ cao về sự cố, tai nạn, cháy, nổ; bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn theo quy định; định kỳ huấn luyện kỹ thuật an toàn TCTN, VLNCN tại đơn vị cho người quản lý, chỉ huy nổ mìn, thợ mìn, thủ kho theo quy định.

Các đơn vị đã tiến hành xây dựng và thực hiện phương án bảo vệ an ninh, trật tự và phương án, biện pháp phòng cháy, chữa cháy cho hệ thống kho chứa, nơi bốc dỡ, phương tiện vận chuyển TCTN, VLNCN, định kỳ có tổ chức diễn tập theo quy định. Ngoài ra các đơn vị thực hiện mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc cho kho chứa VLNCN, xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp kho và mở sổ theo dõi xuất - nhập kho VLNCN theo mẫu quy định.

2. Các tai nạn, sự cố liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: Trong tháng 12 năm 2021 xảy ra sự cố nổ mìn tại Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát gây đứt sợi đường dây 110KV Dung Quất 220 – Thép Hòa Phát. Hiện nay Sở Công Thương đang hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo đúng thẩm quyền.

3. Các vụ thất thoát, mất vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: Không.

4. Các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: Không.

5. Các đề xuất, kiến nghị: Không.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KTATMT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ CÔNG THƯƠNG

Nguyễn Đức Huy